

## TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÁN BỘ VÀ SỰ VẬN DỤNG VÀO CÔNG TÁC CÁN BỘ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

MAI ĐỨC NGỌC (\*)

*Trong di sản lý luận vô cùng phong phú, sâu sắc mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho chúng ta, vấn đề cán bộ luôn chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng. Người cho rằng, cán bộ là những người ưu tú, là hạt nhân dẫn dắt, lãnh đạo, tổ chức các hoạt động của quần chúng nhân dân trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Cán bộ là lực lượng lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, là dây chuyền, là cầu nối giữa bộ máy Đảng, Nhà nước với nhân dân. Một khi đã có đường lối đúng và để biến đường lối đó thành hiện thực thì cán bộ có vai trò quyết định. Do vậy, Người luôn chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ và đặt ra yêu cầu rất cao về phẩm chất, năng lực của người cán bộ cách mạng. Bài viết này góp phần làm sáng tỏ tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ và việc vận dụng tư tưởng của Người vào công tác xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.*

Trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước, ông cha ta đã ý thức rõ việc dùng người và cho rằng, “hiền tài là nguyên khí của quốc gia”. Việc dùng người và sử dụng hiền tài có quan hệ trực tiếp đến sự hưng vong của quốc gia, dân tộc. Kế thừa, phát huy truyền thống, phương sách dùng người của ông cha ta, ngay từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã nhận thức rõ, cán bộ là một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của sự nghiệp cách mạng. Người khẳng định: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc” và “muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”(1). Vì vậy, Hồ Chí Minh đã đặt vấn đề cán bộ lên vị trí hàng đầu và đã dày công xây dựng đội ngũ cán bộ nước ta trong các thời kỳ cách mạng. Đặc biệt, Người đã quan tâm làm rõ vị trí, vai trò và yêu cầu cụ thể đối với người cán bộ. Những tư tưởng của Người về

cán bộ vẫn còn nguyên giá trị đối với công tác cán bộ ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.

### 1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ Một là, vị trí, vai trò của cán bộ.

Về vị trí của cán bộ, Hồ Chí Minh cho rằng: “Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng”(2). Theo Người, đội ngũ cán bộ là *lực lượng lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, là dây chuyền, là cầu nối giữa bộ máy Đảng, Nhà nước với nhân dân*. Thực tế cho thấy, mọi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đều do cán bộ

(\*) Tiến sĩ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

(1) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.5. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.309, 280.

(2) Hồ Chí Minh. *Sđđ*, t.5, tr.309.

nghiên cứu, đề xuất và tổ chức, hướng dẫn nhân dân thực hiện. Đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước đúng hay không, tổ chức nhân dân thực hiện thành công hay không, đều phụ thuộc vào đội ngũ cán bộ. Để làm tốt trên cương vị lãnh đạo, ở vị trí là dây chuyền, là cầu nối, cán bộ phải hiểu rõ đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và phải lãnh đạo, tổ chức thực hiện thành công đường lối, chính sách đó. Bởi vì, đội ngũ cán bộ là do Đảng, Nhà nước, đoàn thể phân công và quyền lực, nhiệm vụ của cán bộ là do nhân dân giao phó.

Về vai trò của cán bộ, Hồ Chí Minh cho rằng, một khi đã có đường lối đúng, để biến đường lối đó thành hiện thực thì cán bộ có vai trò *quyết định*. Người nói một cách ngắn gọn và súc tích: “Có cán bộ tốt, việc gì cũng xong”(3). Theo Người, không có cán bộ, thiếu cán bộ hoặc không có cán bộ tốt, cán bộ giỏi thì không thể tiến hành thành công sự nghiệp cách mạng. Với ý nghĩa đó, có thể hiểu rằng, cán bộ là lực lượng tinh túy nhất, có vị trí vừa tiên phong vừa là trung tâm của xã hội và có vai trò quan trọng trong hệ thống chính trị và trong sự nghiệp cách mạng của nước ta. Hồ Chí Minh khẳng định, “mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”(4).

Hai là, *yêu cầu đối với cán bộ*.

Với vị trí và vai trò quan trọng của cán bộ, từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã đặt

ra những yêu cầu cụ thể để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng đòi hỏi của sự nghiệp cách mạng. Ngay từ những năm 1925 - 1927, tại Quảng Châu, Trung Quốc, Người đã mở lớp đào tạo những cán bộ đầu tiên của cách mạng nước ta. Bài giảng đầu tiên là bài *Tư cách một người cách mệnh*. Trong đó, Người nêu rõ: “*Tự mình phải*: Cần kiệm. Hòa mà không tư. Cả quyết sửa lỗi mình. Cẩn thận mà không nhút nhát. Hay hỏi. Nhẫn nại (chịu khó). Hay nghiên cứu, xem xét. Vị công vong tư. Không hiếu danh, không kiêu ngạo. Nói thì phải làm. Giữ chủ nghĩa cho vững. Hy sinh. Ít lòng ham muốn vật chất. Bí mật. *Đối người phải*: Với từng người thì khoan thứ. Với đoàn thể thì nghiêm. Có lòng bày vẽ cho người. Trục mà không táo bạo. Hay xem xét người. *Làm việc phải*: Xem xét hoàn cảnh kỹ càng. Quyết đoán. Dũng cảm. Phục tùng đoàn thể”(5). Với tinh thần đó, cuối năm 1940, sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài, trước khi về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Người đã mở nhiều lớp huấn luyện tại Tỉnh Tây, Trung Quốc để đào tạo đội ngũ cán bộ nòng cốt xây dựng Mặt trận Việt Minh, chuẩn bị cho việc tập hợp, tổ chức và lãnh đạo quần chúng nhân dân tiến hành cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945. Năm 1947, khi cuộc kháng chiến chống Pháp bước vào giai đoạn quyết liệt, Người viết tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* để giáo dục, huấn luyện cán bộ, trong đó có các mục *Tư cách và bốn*

(3) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.280.

(4) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.15, tr.611-612.

(5) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.2, tr.280-281.

*phận đảng viên và Vấn đề cán bộ.* Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, trên cương vị người đứng đầu Đảng và Nhà nước ta, trong các tác phẩm, bài nói, bài viết, Người đều đặt ra những yêu cầu cụ thể đối với người cán bộ cách mạng. Yêu cầu của Người đối với đội ngũ cán bộ tập trung vào mấy điểm chủ yếu sau đây:

*Thứ nhất, yêu cầu về phẩm chất.* Hồ Chí Minh đòi hỏi đội ngũ cán bộ phải có đạo đức cách mạng, đó là nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm. Theo Người, *nhân* là thật thà thương yêu, hết lòng giúp đỡ đồng chí, đồng bào; *nghĩa* là ngay thẳng, không có tư tâm, không làm việc bậy, không mưu toan lợi ích riêng, thấy việc phải thì làm; *trí* là không tư túi, cho nên đầu óc trong sạch, sáng suốt, dễ hiểu lý luận, dễ tìm phương hướng, biết xem người, biết xét việc; *dũng* là dũng cảm, gan góc, làm việc phải có gan làm, thấy khuyết điểm có gan sửa chữa, cực khổ khó khăn có gan chịu đựng, nếu cần thì có gan hy sinh cả tính mệnh cho Đảng, cho Tổ quốc; *liêm* là không tham địa vị, không tham tiền tài, không tham sung sướng, không ham người tâng bốc mình, chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ. Người cho rằng, đây là yêu cầu “gốc”, yêu cầu xuất phát, yêu cầu đầu tiên đối với người cán bộ cách mạng. Nhiều lần, Người lưu ý rằng, làm cán bộ không phải là “quan cách mạng”, không phải để “thăng quan tiến chức”, không phải “một người làm quan cả họ được nhờ”, không phải để “đè đầu cưỡi cổ dân”, mà là để phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân.

Điểm nổi bật ở Hồ Chí Minh so với nhiều danh nhân khác ở trong nước và trên thế giới là toàn bộ cuộc đời của Người là tấm gương sáng về đạo đức cách mạng. Sức mạnh đạo đức cách mạng của Người đã lan tỏa, thấm thấu trong suốt lịch sử phát triển của cách mạng nước ta, trở thành giá trị cốt lõi, vĩnh hằng đối với các thế hệ người Việt Nam. Theo Người, đạo đức cách mạng của người cán bộ là phải đấu tranh quên mình vì lợi ích của Đảng, của dân tộc và của nhân dân. Nó được hình thành từ thực tiễn đấu tranh cách mạng, từ quá trình tự tu dưỡng, rèn luyện bền bỉ của người cán bộ, đồng thời là cội nguồn sức mạnh giúp người cán bộ vượt qua khó khăn, thử thách, hoàn thành nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó. Yêu cầu về đạo đức cách mạng là yêu cầu quan trọng hàng đầu mà Người đặt ra cho đội ngũ cán bộ. Hồ Chí Minh luôn yêu cầu đội ngũ cán bộ phải tự giác, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng. Người nói: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”(6).

*Thứ hai, yêu cầu về học tập để nâng cao trình độ và năng lực công tác.* Trên con đường tự học tập, tự nghiên cứu và hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của việc học tập, bởi nó là kim chỉ nam cho mọi hoạt động, giúp cho việc nâng cao

(6) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.11, tr.612.

nhận thức, bổ sung kiến thức, trau dồi tri thức đối với mỗi cán bộ. Người đã nêu tấm gương sáng ngời về tinh thần học tập suốt đời. Người đã từng nhấn mạnh rằng, một dân tộc dốt là một dân tộc yếu; rằng, “phải học mới biết, không học thì biết sao được, là người cách mạng thì phải học”. Vì có học tập mới củng cố được đạo đức cách mạng, mới nâng cao sự hiểu biết toàn diện.

Một trong những nhân tố quan trọng tác động đến năng lực công tác của cán bộ, đó là trình độ lý luận chính trị. Thực tiễn cho thấy, nhiều cán bộ thường mắc vào bệnh chủ quan mà biểu hiện là kém lý luận, khinh lý luận, lý luận suông và việc áp dụng lý luận vào thực tiễn còn nhiều hạn chế. Vì kém lý luận nên không biết xem xét, cân nhắc và xử lý cho rõ, cho đúng, cho khéo, ý mình thế nào làm thế ấy, kết quả thường thất bại. Do đó, Người yêu cầu mọi cán bộ phải tích cực và tự giác học lý luận chính trị và vận dụng lý luận vào hoạt động thực tiễn. Theo Người, “học lý luận không phải để nói mếp, nhưng biết lý luận mà không thực hành là lý luận suông. Học là để áp dụng vào việc làm. Làm mà không có lý luận thì không khác gì đi mò trong đêm tối, vừa chậm chạp vừa hay vấp vấp. Có lý luận thì mới hiểu được mọi việc trong xã hội, trong phong trào để chủ trương cho đúng, làm cho đúng”(7).

Hồ Chí Minh yêu cầu đội ngũ cán bộ phải có năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Muốn thế, đội ngũ cán bộ phải “chuyên” và “cần”. Bởi đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước đề ra

chỉ biến thành hiện thực khi có đội ngũ cán bộ đủ năng lực tổ chức, lãnh đạo nhân dân thực hiện mới giành được thắng lợi; nếu không, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có đúng cũng chỉ nằm trên giấy. Hồ Chí Minh yêu cầu đội ngũ cán bộ, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải có đủ năng lực hoàn thành nhiệm vụ Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó. Để có đủ năng lực đảm đương và hoàn thành nhiệm vụ, người cán bộ phải nâng cao ý thức trách nhiệm, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, dám phê bình và tự phê bình, dám thừa nhận và sửa chữa khuyết điểm, v.v.. Người cán bộ có ý thức trách nhiệm còn là người không sợ khó khăn, không sợ thất bại, không sợ phê bình, không sợ hy sinh, v.v.. Ngoài ra, Hồ Chí Minh còn yêu cầu đội ngũ cán bộ trong quá trình tiến hành công tác, cần phát huy sáng kiến: “Bất kỳ ai, nếu có quyết tâm làm ích lợi cho quần chúng, lại chịu học, chịu hỏi quần chúng, óc chịu khó nghĩ, tay chịu khó làm, thì nhất định có sáng kiến, nhất định làm được những việc có ích cho loài người”(8).

*Thứ ba, yêu cầu cán bộ phải đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết, trước hết.* Hồ Chí Minh cho rằng, ngoài lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc thì Đảng ta không có lợi ích gì khác, nên Đảng phải tổ chức, lãnh đạo nhân dân thực hiện những lợi ích đó và để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Người đề ra nguyên tắc lợi

(7) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.6, tr.357.

(8) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.5, tr.285.

ích cá nhân phải phục tùng lợi ích của Đảng; lợi ích của mỗi bộ phận phải phục tùng lợi ích của toàn thể; lợi ích tạm thời phải phục tùng lợi ích lâu dài. Điều đó có nghĩa là, phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, trước hết, vì lợi ích của Đảng cũng là lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc. Người rất coi trọng lợi ích cá nhân, miễn là lợi ích cá nhân không trái với lợi ích của Đảng, của dân tộc; đồng thời cũng cảnh báo cho cán bộ những tật bệnh dễ mắc phải, như tham lam, lừa dối, kiêu ngạo, lãng phí, hiếu danh, cạnh thị, thu vén cá nhân, tự tư tự lợi, v.v., đó đều là trái với lợi ích của Đảng, của dân tộc. Từ những điều luận giải trên, Người đòi hỏi cán bộ: “Vô luận lúc nào, vô luận việc gì, đảng viên và cán bộ phải đặt lợi ích của Đảng ra trước, lợi ích của cá nhân lại sau. Đó là nguyên tắc cao nhất của Đảng. Đó là “tính Đảng”. Nếu gặp khi lợi ích chung của Đảng mâu thuẫn với lợi ích riêng của cá nhân, thì phải kiên quyết hy sinh lợi ích của cá nhân cho lợi ích của Đảng. Khi cần đến tính mệnh của mình cũng phải vui lòng hy sinh cho Đảng”(9).

*Thứ tư, yêu cầu cán bộ phải có phong cách tốt và giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân.* Theo Hồ Chí Minh, đội ngũ cán bộ muốn có phong cách công tác tốt phải phòng và chống tác phong chủ quan, quan liêu, đại khái, qua loa, phô trương hình thức; phải biết nhìn xa trông rộng, phải sâu sát, tỉ mỉ, phải nắm vững việc lớn, phải có mắt quan sát, biết giải quyết từ những việc cơ bản, phải chân đi, miệng nói, tay làm, không như thế thì “đây túi quần thông cáo, đây túi áo công văn,

nhưng công việc không chạy”. Người căn dặn: “Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên làm việc đúng hơn, khéo hơn, thì thành tích của Đảng còn to tát hơn nữa”(10). Ở đây, “làm việc đúng hơn, khéo hơn” tức là phong cách làm việc khoa học. Người còn căn dặn cán bộ những vấn đề chủ yếu, như sửa cách lãnh đạo, chọn trình tự và ưu tiên công việc, thường xuyên tổng kết rút kinh nghiệm, luôn phát huy sáng kiến, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, có lãnh đạo chung, nhưng có chỉ đạo điểm, v.v..

Hồ Chí Minh nhấn mạnh rằng, cán bộ phải thường xuyên giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân. Đây là yêu cầu đối với cán bộ ở tất cả các thời kỳ cách mạng, nhưng trong thời kỳ Đảng cầm quyền thì điều đó càng đặc biệt quan trọng. Ngay từ năm 1945, Người đã chỉ ra những lỗi lầm của cán bộ ta, như trái phép, cậy thế, hủ hóa, tư túng, xa dân, chia rẽ, kiêu ngạo, v.v.. Vì thế, Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ phải bám sát, gần gũi dân, nắm vững tâm tư, nguyện vọng của dân, giữ mối liên hệ mật thiết với dân, có tinh thần phụ trách trước dân. Người căn dặn cán bộ: “Chúng ta phải hiểu rằng, các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của Pháp, Nhật.

Việc gì có lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh.

(9) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.290-291.

(10) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.272.

Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta”(11).

*Thứ năm, yêu cầu cán bộ phải luôn giữ đúng kỷ luật, tôn trọng và thực thi pháp luật.* Hồ Chí Minh cho rằng, kỷ luật làm nên sức mạnh của tổ chức và vai trò của kỷ luật, pháp luật chỉ được phát huy khi mỗi thành viên tự giác chấp hành. Do đó, cán bộ phải tự giác tuân thủ nghiêm kỷ luật, pháp luật. Người chỉ ra những căn bệnh rất dễ dẫn đến vi phạm pháp luật mà người cán bộ cần phải đề phòng, khắc phục, như bệnh chủ quan, hẹp hòi, ba hoa, hình thức, nể nang, kiêu ngạo, tị nạnh, xu nịnh, óc địa phương, óc lãnh tụ, v.v.. Theo Người, đó là chủ nghĩa cá nhân. Về nguyên nhân của tật bệnh, Người cho rằng, xuất thân từ trong xã hội thuộc địa, nửa phong kiến, nên cán bộ ta khó tránh khỏi một bộ phận bị cái xấu trong xã hội cũ nhiễm vào. Điều quan trọng là phải nhận ra và quyết tâm sửa chữa, nhất là phải quét sạch chủ nghĩa cá nhân, vì chủ nghĩa cá nhân sinh ra hàng trăm thứ bệnh nguy hiểm khác. Với Hồ Chí Minh, “phương thuốc” hiệu nghiệm nhất để chữa căn bệnh “chủ nghĩa cá nhân” là phê bình và tự phê bình. Theo Người, phê bình và tự phê bình là để không chỉ nêu ưu điểm, mà còn vạch rõ khuyết điểm của mình và đồng chí mình, nhằm phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm. Tu dưỡng, rèn luyện cho những ưu điểm nảy nở, phát triển, đó là cách tốt nhất để đấu tranh, quét sạch chủ nghĩa cá nhân. Đó là biện chứng trong sự trưởng thành, tiến bộ của mỗi cán bộ.

## 2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ trong giai đoạn hiện nay

Tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ là bộ phận cấu thành quan trọng trong toàn bộ hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh. Tư tưởng về cán bộ của Người có giá trị lý luận và chỉ đạo thực tiễn to lớn đối với sự nghiệp cách mạng nước ta trong giai đoạn hiện nay. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã đề ra mục tiêu chung của công tác xây dựng đội ngũ cán bộ nước ta trong thời kỳ mới, đó là: “Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện *Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực và phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ”(12). Thực hiện mục tiêu trên, trong giai đoạn hiện nay, cần kế thừa, vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ. Cụ thể là cần làm tốt một số nhiệm vụ sau:

*Một là*, mỗi cán bộ cần xác định rõ việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và lâu dài. Đồng thời, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, thực sự là tấm gương về phẩm chất đạo đức, lối sống. Cán bộ cấp trên phải gương mẫu trước cấp dưới và trước quần chúng nhân dân.

*Hai là*, mỗi cán bộ cần nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước Tổ quốc và trước nhân dân, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Các tổ chức đảng, chính quyền cần

(11) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.4, tr.64-65.

(12) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XII của Đảng*, tr.87.

tạo điều kiện để cán bộ công tác, lao động có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đóng góp vào sự phát triển chung của đất nước. Đẩy mạnh tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt của tổ chức mà cán bộ tham gia. Định kỳ lấy ý kiến nhận xét của nhân dân về tư cách, đạo đức, lối sống của cán bộ. Xử lý nghiêm những cán bộ vi phạm về trách nhiệm, phẩm chất đạo đức, lối sống.

*Ba là*, mỗi cán bộ đều phải học tập, nâng cao trình độ, nhất là trình độ lý luận chính trị. Xây dựng và thực hiện quy định mọi cán bộ có trách nhiệm làm công tác tư tưởng. Cán bộ chủ chốt cấp ủy đảng phải thường xuyên tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân, chủ động nắm bắt, đánh giá, dự báo diễn biến tư tưởng của cán bộ và có biện pháp giải quyết kịp thời.

*Bốn là*, đổi mới, tăng cường công tác quản lý, bảo đảm chất lượng cán bộ của thời kỳ mới. Xây dựng các tiêu chí, yêu cầu cụ thể về tư tưởng chính trị, năng lực công tác thực tiễn, phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ đáp ứng đòi hỏi của giai đoạn cách mạng hiện nay, phát huy tính tiên phong, gương mẫu, chủ động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

*Năm là*, xây dựng và thực hiện nghiêm các cơ chế, chính sách phát hiện, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, trọng dụng những cán bộ có đức, có tài. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Làm tốt công tác quy hoạch và tạo nguồn cán bộ; chú ý cán bộ trẻ, nữ, dân tộc thiểu số, chuyên gia trên các lĩnh vực. Đánh giá và bổ nhiệm cán bộ trên cơ sở tiêu chuẩn, quy trình

đã được bổ sung, hoàn thiện, lấy hiệu quả công tác thực tế và sự tín nhiệm của nhân dân làm thước đo chủ yếu. Không bổ nhiệm cán bộ không đủ đức, đủ tài, cơ hội chủ nghĩa.

*Sáu là*, kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động tuyên truyền, chống phá của các thế lực thù địch. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, phê phán những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ. Khắc phục cho được sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ. Giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ đội ngũ cán bộ, sự đồng thuận trong xã hội ta.

*Tóm lại*, tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ là tài sản vô cùng quý giá đối với Đảng, Nhà nước và nhân dân ta. Phát huy thành công của Đại hội XII của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác cán bộ, trong những sự kiện chính trị lớn tiếp theo của đất nước - kỳ bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp tới đây, chúng ta cần lựa chọn được những người xứng đáng vừa có tài, vừa có đức để đảm nhận những trọng trách lãnh đạo đất nước. Trong bối cảnh công cuộc đổi mới toàn diện đất nước đang đi vào chiều sâu, hơn bao giờ hết, những tư tưởng của Hồ Chí Minh về cán bộ vẫn còn nguyên tính thời sự nóng hổi, là kim chỉ nam cho những tư tưởng và hành động của Đảng ta trong chiến lược xây dựng đội ngũ cán bộ, góp phần đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững, hiện thực hóa mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”. □